

Số: /TB-TTPVHCC

Hải Phòng, ngày tháng 11 năm 2025

THÔNG BÁO

Tình hình, kết quả tiếp nhận thủ tục hành chính ngày 14/11/2025

Thực hiện chỉ đạo của Chủ tịch UBND thành phố tại Công văn số 2819/UBND-TTPVHCC ngày 11/11/2025 về việc rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính và nâng cao chất lượng, hiệu quả sử dụng dịch vụ công trực tuyến, theo đó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố yêu cầu: “*Các Sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân thành phố; Ủy ban dân dân các xã, phường, đặc khu: (1) Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, đảm bảo đạt tỷ lệ tối thiểu 95% hồ sơ tiếp nhận trực tuyến trên tổng số hồ sơ tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính năm 2025; (2) Báo cáo kết quả thực hiện hằng ngày qua Hệ thống thông tin báo cáo của thành phố tại địa chỉ: <https://baocao.haiphong.gov.vn>”.*

Trên cơ sở đó Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện ngày 14/11/2025 như sau:

(dữ liệu trích xuất từ Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính thành phố)

1. Tổng số hồ sơ tiếp nhận trên toàn thành phố: 14.782 hồ sơ, trong đó:

- Nộp trực tuyến: 14.206 hồ sơ

- Nộp trực tiếp: 576 hồ sơ

2. Tỷ lệ nộp hồ sơ trực tuyến của toàn thành phố: 96,10%, trong đó:

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương có tỷ lệ nộp hồ sơ trực tuyến đạt và vượt 95% là: 104/126 cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương có tỷ lệ nộp hồ sơ trực tuyến dưới 95% là: 22/126 cơ quan, đơn vị, địa phương.

(Số liệu chi tiết từng cơ quan, đơn vị, địa phương tại Phụ lục gửi kèm theo)

Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố thông báo để Thủ trưởng các Sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu biết chỉ đạo, thực hiện và có giải pháp nâng cao tỷ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến, đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu được giao./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch, các PCT UBND TP (để b/c);
- Các Sở, ban, ngành thuộc UBND TP;
- Lãnh đạo VP UBND TP;
- UBND xã, phường, đặc khu;
- Trung tâm PVHCC TP;
- Lưu: VT, N.V.Trưởng.

GIÁM ĐỐC

Hoàng Minh Trường

Phụ lục
KẾT QUẢ TIẾP NHẬN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG NGÀY 14/11/2025
(Kèm theo Thông báo số /TB-TTPVHCC ngày /11/2025
của Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố)

STT	Cơ quan, đơn vị, địa phương	Tổng số	Trực tuyến	Trực tiếp, dịch vụ bưu chính	Tỷ lệ nộp hồ sơ trực tuyến
I	TỔNG CỘNG	14782	14206	576	96,10%
II	SỞ, BAN, NGÀNH	2031	1662	369	81,83%
1	Ban quản lý khu kinh tế	69	69	0	100,00%
2	Sở Công thương	12	12	0	100,00%
3	Sở Giáo dục và Đào tạo	13	13	0	100,00%
4	Sở Khoa học và Công nghệ	5	5	0	100,00%
5	Sở Tài chính	4	4	0	100,00%
6	Sở Tư pháp	16	16	0	100,00%
7	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	16	16	0	100,00%
8	Sở Xây dựng	64	64	0	100,00%
9	Sở Ngoại vụ	0	0	0	100,00%
10	Sở Y tế	35	35	0	100,00%
11	Sở Nội vụ	46	45	1	97,83%
12	Sở Nông nghiệp và Môi trường	1751	1383	368	78,98%
III	XÃ, PHƯỜNG, ĐẶC KHU	12751	12544	207	98,38%
1	UBND phường An Biên	307	307	0	100,00%
2	UBND phường An Dương	107	107	0	100,00%
3	UBND phường Bạch Đằng	197	197	0	100,00%
4	UBND phường Dương Kinh	62	62	0	100,00%
5	UBND phường Gia Viên	206	206	0	100,00%
6	UBND phường Hòa Bình	83	83	0	100,00%
7	UBND phường Hải An	254	254	0	100,00%
8	UBND phường Hải Dương	44	44	0	100,00%
9	UBND phường Hồng An	248	248	0	100,00%
10	UBND phường Kinh Môn	15	15	0	100,00%
11	UBND phường Lê Chân	909	909	0	100,00%
12	UBND phường Lê Ích Mộc	168	168	0	100,00%
13	UBND phường Lưu Kiếm	118	118	0	100,00%
14	UBND phường Nam Triệu	165	165	0	100,00%
15	UBND phường Nam Đồ Sơn	50	50	0	100,00%
16	UBND phường Ngô Quyền	142	142	0	100,00%
17	UBND phường Thiên Hương	327	327	0	100,00%
18	UBND phường Thành Đông	101	101	0	100,00%

19	UBND phường Thủy Nguyên	23	23	0	100,00%
20	UBND phường Trần Nhân Tông	48	48	0	100,00%
21	UBND phường Tân Hưng	153	153	0	100,00%
22	UBND phường Tứ Minh	105	105	0	100,00%
23	UBND phường Việt Hòa	337	337	0	100,00%
24	UBND phường Ái Quốc	34	34	0	100,00%
25	UBND phường Đông Hải	168	168	0	100,00%
26	UBND phường Đồ Sơn	35	35	0	100,00%
27	UBND xã An Hưng	291	291	0	100,00%
28	UBND xã An Quang	90	90	0	100,00%
29	UBND xã An Trường	252	252	0	100,00%
30	UBND xã Chấn Hưng	74	74	0	100,00%
31	UBND xã Gia Phúc	67	67	0	100,00%
32	UBND xã Hà Tây	93	93	0	100,00%
33	UBND xã Hùng Thắng	87	87	0	100,00%
34	UBND xã Hải Hưng	24	24	0	100,00%
35	UBND xã Hợp Tiến	53	53	0	100,00%
36	UBND xã Kiến Hưng	81	81	0	100,00%
37	UBND xã Kiến Hải	68	68	0	100,00%
38	UBND xã Kê Sặt	69	69	0	100,00%
39	UBND xã Mao Điền	54	54	0	100,00%
40	UBND xã Nam Sách	75	75	0	100,00%
41	UBND xã Nghi Dương	84	84	0	100,00%
42	UBND xã Nguyễn Bình Khiêm	24	24	0	100,00%
43	UBND xã Quyết Thắng	179	179	0	100,00%
44	UBND xã Thanh Miện	94	94	0	100,00%
45	UBND xã Tiên Lãng	165	165	0	100,00%
46	UBND xã Tiên Minh	102	102	0	100,00%
47	UBND xã Trường Tân	124	124	0	100,00%
48	UBND xã Việt Khê	126	126	0	100,00%
49	UBND xã Vĩnh Am	30	30	0	100,00%
50	UBND xã Vĩnh Bảo	136	136	0	100,00%
51	UBND xã Vĩnh Hòa	80	80	0	100,00%
52	UBND xã Vĩnh Hải	92	92	0	100,00%
53	UBND xã Vĩnh Lại	111	111	0	100,00%
54	UBND xã Vĩnh Thuận	67	67	0	100,00%
55	UBND xã Yết Kiêu	14	14	0	100,00%
56	UBND Đặc khu Cát Hải	76	76	0	100,00%
57	UBND phường An Phong	330	329	1	99,70%
58	UBND phường Lê Thanh Nghị	288	287	1	99,65%
59	UBND phường Lê Đại Hành	183	182	1	99,45%
60	UBND phường An Hải	142	141	1	99,30%
61	UBND xã Tứ Kỳ	110	109	1	99,09%

62	UBND phường Thạch Khôi	97	96	1	98,97%
63	UBND xã Lạc Phượng	523	517	6	98,85%
64	UBND xã Lai Khê	85	84	1	98,82%
65	UBND xã Hồng Châu	83	82	1	98,80%
66	UBND phường Kiến An	145	143	2	98,62%
67	UBND phường Nhị Chiểu	67	66	1	98,51%
68	UBND xã Thanh Hà	65	64	1	98,46%
69	UBND phường Phù Liễn	126	124	2	98,41%
70	UBND xã Phú Thái	186	183	3	98,39%
71	UBND xã Hà Bắc	117	115	2	98,29%
72	UBND phường Chu Văn An	227	223	4	98,24%
73	UBND phường Hồng Bàng	207	203	4	98,07%
74	UBND phường Nguyễn Trãi	51	50	1	98,04%
75	UBND xã Nguyễn Lương Bàng	84	82	2	97,62%
76	UBND xã Thái Tân	40	39	1	97,50%
77	UBND xã Cẩm Giang	38	37	1	97,37%
78	UBND xã Kiến Thụy	36	35	1	97,22%
79	UBND xã Gia Lộc	34	33	1	97,06%
80	UBND xã Hà Nam	67	65	2	97,01%
81	UBND xã An Khánh	99	96	3	96,97%
82	UBND xã Kiến Minh	98	95	3	96,94%
83	UBND xã Thượng Hồng	62	60	2	96,77%
84	UBND xã An Lão	180	174	6	96,67%
85	UBND xã Trần Phú	148	143	5	96,62%
86	UBND xã Tân Minh	59	57	2	96,61%
87	UBND phường Phạm Sư Mạnh	136	131	5	96,32%
88	UBND xã Tân Kỳ	107	103	4	96,26%
89	UBND phường Chí Linh	52	50	2	96,15%
90	UBND xã Vĩnh Thịnh	49	47	2	95,92%
91	UBND xã Nam Thanh Miện	46	44	2	95,65%
92	UBND xã Khúc Thừa Dụ	45	43	2	95,56%
93	UBND xã Tuệ Tĩnh	60	57	3	95,00%
94	UBND xã Bình Giang	33	31	2	93,94%
95	UBND xã Hà Đông	54	50	4	92,59%
96	UBND xã Chí Minh	37	34	3	91,89%
97	UBND xã Đường An	73	67	6	91,78%
98	UBND xã Kim Thành	83	76	7	91,57%
99	UBND xã Đại Sơn	45	41	4	91,11%
100	UBND xã An Thành	44	40	4	90,91%
101	UBND phường Trần Liễu	65	59	6	90,77%
102	UBND xã An Phú	57	51	6	89,47%
103	UBND xã Nguyên Giáp	57	51	6	89,47%
104	UBND xã Tân An	65	58	7	89,23%
105	UBND xã Ninh Giang	51	45	6	88,24%

106	UBND phường Trần Hưng Đạo	76	66	10	86,84%
107	UBND phường Nam Đồng	30	26	4	86,67%
108	UBND phường Bắc An Phú	41	35	6	85,37%
109	UBND phường Nguyễn Đại Nãng	41	35	6	85,37%
110	UBND xã Bắc Thanh Miện	23	19	4	82,61%
111	UBND phường Hưng Đạo	64	51	13	79,69%
112	UBND xã Nam An Phú	39	25	14	64,10%
113	UBND xã Cẩm Giàng	11	7	4	63,64%
114	UBND Đặc khu Bạch Long Vĩ	2	0	2	0,00%